

Số : 01NQ/ĐHĐCĐ-S91

Đà Nẵng, ngày 24 tháng 04 năm 2012

## NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 60/QH11/2005 ngày 29 tháng 11 năm 2005 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Luật Chứng khoán nước số 70/2006/QH11 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sông Đà 9.01;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông ngày 24/04/2012;

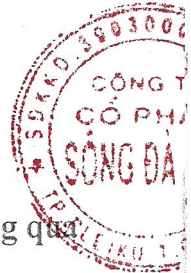
Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 Công ty CP Sông Đà 9.01 có 21 cổ đông đại diện cho 2.151.648 cổ phần chiếm 73,19% vốn điều lệ Công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên 2012 đã tiến hành thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung sau:

### QUYẾT NGHỊ:

**ĐIỀU 1:** Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sông Đà 9.01 nhất trí biểu quyết thông qua các nội dung:

**Nội dung 1:** Thông qua báo cáo kết quả SXKD, báo cáo tài chính năm 2011 và kế hoạch SXKD, kế hoạch tài chính và kế hoạch đầu tư năm 2012.

- Kết quả SXKD năm 2011:**
  - ✓ Giá trị sản xuất kinh doanh : 44.206.079.000, đồng.
  - ✓ Doanh thu & thu nhập khác : 50.633.928.884, đồng.
  - ✓ Giá vốn hàng bán : 33.212.860.688, đồng.
  - ✓ Chi phí hoạt động TC, chi phí khác : 9.835.021.596, đồng.
  - ✓ Chi phí bán hàng và chi phí QLDN : 5.805.277.678, đồng.
  - ✓ Lợi nhuận năm 2011 : 1.628.726.402, đồng.
  - ✓ Thuế TNDN phải nộp : 549.273.714, đồng.



**2. Kế hoạch SXKD năm 2012:**

✓	Giá trị sản xuất kinh doanh	: 115.188.121.000, đồng.
✓	Doanh thu bán hàng	: 114.382.752.000, đồng.
✓	Lợi nhuận	: 10.488.899.000, đồng.
✓	Nộp ngân sách Nhà nước	: 7.864.315.000, đồng.
✓	Thu nhập bình quân CBCNV	: 5,7 triệu đồng/người/tháng.
✓	Tỷ lệ chia cổ tức	: 12%

**3. Kế hoạch đầu tư năm 2012 : 13.500.000.000, đồng**

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 99,57 % đồng ý; 0% không đồng ý; 0% không có ý kiến

**Nội dung 2: Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2011 và kế hoạch hoạt động năm 2012 của HĐQT Công ty.**

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 99,57 % đồng ý; 0% không đồng ý; 0% không có ý kiến

**Nội dung 3: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2011; Thông qua thù lao HĐQT, BKS năm 2011 và phương án thù lao HĐQT, BKS năm 2012.**

1. Lợi nhuận trước thuế (1)	:	1.628.726.402, đồng
2. Lợi nhuận chịu thuế (2)	:	1.628.726.402, đồng
3. Thuế thu nhập DN (3)	:	549.273.714, đồng
4. Lợi nhuận sau thuế (4)	:	1.079.452.688, đồng
5. Lợi nhuận năm 2010 để lại (5)	:	0, đồng
6. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (6=4-5)	:	1.079.452.688, đồng
7. Lợi nhuận trích các quỹ	:	359.452.688, đồng
- Quỹ dự phòng tài chính (6)x5%	:	53.972.634, đồng
- Quỹ khen thưởng phúc lợi (6)x10%	:	107.945.269, đồng
- Quỹ đầu tư phát triển (6)x18,3%	:	197.534.785, đồng
8. Các khoản giảm trừ vào lợi nhuận sau thuế	:	132.000.000, đồng
9. Lợi nhuận chia cổ tức	:	0, đồng
10. Lợi nhuận còn để lại năm sau	:	588.000.000, đồng

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100 % đồng ý; 0% không đồng ý; 0% không có ý kiến

**Nội dung 4: Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát Công ty năm 2011.**

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100 % đồng ý; 0% không đồng ý; 0% không có ý kiến

**Nội dung 5: Thông qua nội dung chỉnh sửa Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty.**

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100 % đồng ý; 0% không đồng ý; 0% không có ý kiến

**Nội dung 6:** Thông qua nội dung bầu bổ sung ông Nguyễn Đức Thọ - Kỹ sư điện vào Hội đồng quản trị.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100 % đồng ý; 0% không đồng ý; 0% không có ý kiến

**Nội dung 7:** Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt và chỉ đạo thực hiện các dự án đầu tư; lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2012.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 99,57 % đồng ý; 0,43% không đồng ý; 0% không có ý kiến

**ĐIỀU 2.** Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị công ty chỉ đạo thực hiện các nội dung trên đúng theo quy định của Pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

**ĐIỀU 3.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các cổ đông của Công ty, Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc Công ty căn cứ trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Lưu VP Cty.

